

Số: 166/KH-THNH

Ninh Hiệp, ngày 09 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 4354/QĐ-UBND, ngày 20/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Đề án nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo huyện Gia Lâm giai đoạn 2021-2026, định hướng đến năm 2030 (Ban hành kèm theo Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND huyện Gia Lâm);

Căn cứ Công văn số 3050/SGDĐT-GDTH ngày 05/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 203/PGD&ĐT ngày 06/9/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lâm về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-THNH ngày 21/8/2024 của Trường Tiểu học Ninh Hiệp về khung thời gian năm học 2024-2025;

Căn cứ vào kết quả đạt được năm học 2023- 2024 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2024 - 2025.

Trường Tiểu học Ninh Hiệp xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

I. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Ninh Hiệp là xã nằm phía Đông Bắc huyện Gia Lâm có diện tích 4,91 km². Dân số xã hiện nay là 24 017 người, mật độ dân số xã đạt 4 891 người/km², dân số xã tăng nhanh do nền kinh tế phát triển mạnh.

Ninh Hiệp có nền kinh tế phát triển mạnh trở thành một trong số ít những làng nghề có thu nhập cao nhất miền Bắc Việt Nam, nổi tiếng với nghề bán vải, may mặc và sơ chế hàng thuốc nam thuốc bắc. Trên địa bàn xã có khu công nghiệp Ninh Hiệp sản xuất vải may mặc và xuất ra thị trường.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, xã Ninh Hiệp được trao tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

Trong thời gian qua, công tác dạy và học của các trường trên địa bàn xã luôn được Đảng ủy - HĐND - UBND xã quan tâm, chỉ đạo và tạo điều kiện. Xã luôn chủ động đề xuất với huyện đầu tư và cải tạo các trường học, cung cấp trang thiết bị tạo điều kiện thuận lợi nâng cao chất lượng dạy và học. Các trường mầm non, tiểu học và THCS đều được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 hoặc mức độ 2. Hàng năm, các trường luôn đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, Lao động Tiên tiến cấp huyện, có trường được nhận Bằng khen của chủ tịch UBND Thành phố. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học là 100%. Tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 100% song số học sinh đổ vào trường THPT, trường chuyên chưa cao do cha mẹ muốn con không học tiếp lên THPT mà ở nhà làm kinh tế.

Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn xã luôn được quan tâm. Hàng năm, Hội Khuyến học xã tổ chức Ngày hội Khuyến học tôn vinh các thầy cô, học sinh, gia đình, dòng họ, thôn xóm có thành tích trong công tác giáo dục; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức toàn dân về công tác khuyến học, tích cực vận động các cá nhân, đơn vị tham gia xây dựng quỹ Khuyến học xã.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025

Trường Tiểu học Ninh Hiệp được thành lập theo Quyết định số 476/QĐ-TCUB ngày 26 tháng 11 năm 1996 của UBND huyện Gia Lâm; Trường được xây dựng trên một khu đất rộng với diện tích 14 057,8 m², đặt tại thôn 5, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Trong thời gian qua, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Huyện ủy - HĐND - UBND, các phòng ban của huyện Gia Lâm, của xã Ninh Hiệp. Trường được nâng cấp, cải tạo, cung cấp tương đối đầy đủ các trang thiết bị hiện đại như: máy tính kết nối mạng internet, máy chiếu phục vụ mô hình trường học 2 buổi/ngày.

Trong những năm vừa qua, trường luôn phấn đấu không ngừng vượt mọi khó khăn từng bước đi lên và ngày càng trưởng thành. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn từng bước có nhiều khởi sắc, kết quả phổ cập giáo dục được củng cố và giữ vững. Trường đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1, PCGDTH mức độ 3 - XMC mức độ 2, Tập thể Lao động tiên tiến cấp huyện, thư viện tiên tiến, trường học an toàn,...

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường

Học sinh nhà trường thuộc địa bàn thôn 1, 2, 3, 4, 5 xã Ninh Hiệp. Phần lớn học sinh của trường ngoan, lễ phép, chăm chỉ, đoàn kết, yêu thương giúp đỡ nhau, có ý thức học tập tốt, tích cực tham gia vào các hoạt động học tập và trải nghiệm để phát triển toàn diện.

Nhiều học sinh đạt kết quả cao trong các kì thi, các sân chơi trí tuệ các cấp. Năm học 2023-2024, trên các sân chơi trí tuệ như Trạng nguyên Tiếng Việt, Festival Tiếng Anh,... toàn trường đã có 16 giải Thành phố, 52 giải huyện. 99,5% HS hoàn thành chương trình lớp học. 100% HS lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

Trường vẫn còn một số học sinh trí tuệ chậm phát triển, tự kỉ, được cha mẹ còn nuông chiều nên chưa chăm học, không thích tham gia vào các hoạt động học tập, trải nghiệm.

* Bảng số liệu về học sinh:

TT	Khối	Số lớp	T.Số HS	HS Nữ	HS dân tộc	HS học 2 buổi/ngày	HS khuyết tật	HS có HCKK	HS bán trú	Tỉ lệ HS/lớp
1	Một	5	152	84	1	152	1	0	141	30,4
2	Hai	5	176	95	1	176	0	0	150	35,2
3	Ba	5	170	88	0	170	0	1	158	34
4	Bốn	5	190	95	1	190	0	2	162	38
5	Năm	5	198	94	0	198	0	0	154	39,6
Toàn trường		25	886	456	3	886	1	3	765	35,4

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Trường có đủ số lượng CBQL, GV, NV theo định mức biên chế UBND huyện giao. Các đồng chí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, ham học hỏi, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

100% đội ngũ CB, GV, NV đạt khung năng lực vị trí việc làm.

100% CBGV có trình độ CNTT cơ bản, trong đó GV Tin học có trình độ tin học nâng cao; 2/2 đồng chí giáo viên tiếng Anh có trình độ B2, 30/30 đồng chí có trình độ B1, A1, A2 Tiếng Anh.

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đạt chuẩn Hiệu trưởng, GV đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Số lượng đảng viên: 21 đồng chí, đạt tỷ lệ 48,8%.

Số giáo viên được giao của nhà trường là 1,36 GV/lớp chưa đủ để đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

Một số CBQL, GV ở độ tuổi 50 trở lên nên việc ứng dụng CNTT vào công tác quản lí, giảng dạy còn hạn chế. Số GV trẻ mới ra trường kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và chủ nhiệm còn ít.

*** Bảng tổng hợp số liệu về đội ngũ CBQL, GV, NV:**

CBQL, GV, NV	Số lượng	Nữ	Trình độ đào tạo				Biên chế	Hợp đồng	Tỷ lệ GV/lớp
			Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Dưới cao đẳng			
1. BGH	2	2	0	2			2		GV cơ bản: 1,0 GV/ lớp; Tỷ lệ chung: 1,36 GV/ lớp
2. Giáo viên	34	32	2	31	1		34	0	
2.1.GV cơ bản	27	27	2	21	1		27	0	
2.2.GV c. biệt	7	5	0	7	0		7	0	
+ Âm nhạc	1	1	0	1					
+ Mỹ thuật	1	1	0	1			1		
+ Thể dục	2	1	0	2			2		
+ Ngoại ngữ	2	1	0	2			2	0	
+ Tin học	1	1	0	1			1		
3. TPT	0	0	0	0			0		
4. Nhân viên	8	3		2		6	3	5	
Kế toán + VT	1	1		1			1		
TV+ĐDTBDH	1	1		1			1		
Y tế +Thủ quỹ	1	1				1	1		
Bảo vệ	4					4		4	
Lao công	1					1		1	
Tổng	44	37	2	35	1	6	39	5	

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

Trường có diện tích 14 057,8 m², một điểm trường chính đặt tại thôn 5 xã Ninh Hiệp - Gia Lâm - Hà Nội, cơ sở vật chất khang trang, được quy hoạch gọn gàng, sạch sẽ. Khung cảnh sư phạm luôn sáng, xanh, sạch, an toàn cho thầy và trò trong công tác giáo dục toàn diện.

Trường có đầy đủ phòng học, phòng phục vụ học tập và phòng hành chính - quản trị; có nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung, có đầy đủ các thiết bị theo quy định; các phòng có đủ các thiết bị hiện đại nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh. Trong mỗi phòng đều được trang bị đầy đủ thiết bị làm việc, hệ thống máy tính kết nối mạng internet.

Trường có đủ khu vệ sinh dành riêng cho GV, HS và luôn sạch sẽ, an toàn. Trường có khu để xe cho CB-GV-NV, HS nhà trường khi đến làm việc, học tập. Trường có bếp ăn bán trú cho HS, đảm bảo theo yêu cầu của bếp ăn 1 chiều.

Khối phòng phục vụ học tập, phòng hành chính quản trị nhiều phòng diện tích nhỏ chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng nên hiệu quả còn hạn chế. Trường chưa có phòng ăn, phòng ngủ riêng cho HS ăn nên học sinh phải ăn, ngủ tại lớp.

****Bảng tổng hợp số liệu về các phòng học, phòng phục vụ học tập, phòng hành chính- quản trị***

TT	Tên phòng	Số lượng	TT	Tên phòng	Số lượng
1	Khối Phòng học	25	3	Khối Phòng hành chính- quản trị	11
2	Khối Phòng phục vụ học tập	12		Phòng Hiệu trưởng	1
	Phòng học Ngoại ngữ	1		Phòng Phó hiệu trưởng	1
	Phòng Mĩ thuật	1		Phòng K.Toán- Tài vụ	1
	Phòng Âm nhạc	1		Phòng y tế học đường	1
	Phòng Tin học	1		Phòng họp (HĐGD)	1
	Phòng thiết bị giáo dục	1		Phòng văn thư	1
	Phòng thư viện	3		Phòng tiếp dân & tham vấn tâm lí HS	1
	Phòng truyền thống	1		Phòng thường trực bảo vệ	1
	Phòng HĐ Đội	1		Kho lưu trữ	3
	Phòng đa năng (Nhà thể chất)	1		4	Khu vệ sinh
Bếp nấu ăn bán trú	1	Khu vệ sinh GV	3		
Phòng ăn, phòng nghỉ cho HS ăn bán trú	0	Khu vệ sinh HS	6		

***Bảng tổng hợp số liệu về các thiết bị đồ dùng:**

TT	Tên ĐDTB	Số lượng	TT	Tên ĐDTB	Số lượng
1	Bàn ghế HS	550	9	Ti vi	8
2	Bàn ghế GV	30	10	Âm ly- loa đài	3
3	Bảng chống lóa	30	11	Máy trình chiếu	30
4	Đàn	20	12	Máy chiếu đa vật thể	30
5	Máy vi tính GV, laptop	10	13	Cát sét	5
6	Máy in	5	14	Bảng thông minh	1
7	Máy pho to	1	15		
8	Máy tính HS	30	16		

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025**1. Mục tiêu chung**

Xây dựng trường học hạnh phúc. Mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân; giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

2. Mục tiêu cụ thể

Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục tiểu học; bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 5.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu, đề xuất việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo CT GDPT; quan tâm chất lượng dạy học các môn Ngoại ngữ, Tin học, dạy học lồng ghép các nội dung giáo dục theo quy định; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 5 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, đáp ứng việc thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; đảm bảo thiết bị dạy học, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, thư viện số, thư viện liên trường theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; khắc phục tình trạng trường lớp sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện CTGDPT 2018 theo lộ trình, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả theo quy định; phát huy tính năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT GDPT cấp tiểu học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, ứng dụng CNTT và đẩy mạnh chuyên đổi số trong quản lý và giảng dạy: Thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số; triển khai hiệu quả Học bạ số; phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; tăng cường bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng CNTT sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyên đổi số theo kế hoạch.

Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, **giáo dục kỹ năng công dân số** cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của Ngành phù hợp điều kiện của đơn vị. Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

Tăng cường công tác truyền thông về đổi mới CT GDPT, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội; đẩy mạnh truyền thông về các điển hình tiến tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện CT GDPT tạo sự lan toả trong ngành và cấp học. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo chính xác, kịp thời.

3. Chỉ tiêu phấn đấu

3.1. Chỉ tiêu thi đua của ngành:

* 6/6 chỉ tiêu xếp loại tốt:

+ Công tác chuyên môn.

- + Công tác kiểm tra nội bộ trường học.
- + Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thư viện trường học.
- + Công tác quản lý.
- + Công tác tư tưởng, công tác học sinh.
- + Công tác tuyển sinh; Kiểm định chất lượng và xây dựng, duy trì trường chuẩn quốc gia.

** 05 chỉ tiêu thi đua của các ngành xếp loại tốt:*

- + Công tác Nội vụ.
- + Công tác TC-KH.
- + Công tác Công đoàn.
- + Công tác Đảng.
- + Công tác y tế.

** Tập thể:*

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Trường: Tập thể Lao động tiên tiến
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Liên đội mạnh cấp huyện.
- Đơn vị xuất sắc về TDTT cấp huyện.
- Chi đội mạnh cấp huyện: 02.

** Cá nhân:*

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT: 01 đ/c
- Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố; 01 đ/c
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 05 đ/c.
- GVG dạy giỏi cấp huyện: 03 đ/c.

3.2. Chỉ tiêu cụ thể

3.2.1. Duy trì chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Phối hợp với UBND xã Ninh Hiệp hoàn thành tốt công tác điều tra, duy trì và giữ vững PCGDTH mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

3.2.2. Chất lượng dạy và học

a. Quản lý:

- 100% CBQL đáp ứng yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm.
- 100% các kế hoạch xây dựng, triển khai hiệu quả.
- 100% các báo cáo đảm bảo đúng thời gian, nội dung.
- 100% CBQL sử dụng, triển khai công việc ứng dụng CNTT.

b. Giáo viên:

- Trình độ:

+ 02/34 giáo viên đạt trên chuẩn theo Luật GD 2019

+ 31/34 giáo viên đạt chuẩn theo Luật GD 2019 (còn 01 đ/c GV tuổi trên 50 không thuộc đối tượng phải thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo).

* Kết quả định kì các môn học

Khối	Số	Mức độ		TV	T	TN XH (KH)	LS & ĐL	NN	Tin học	CN	ĐĐ	GD TC	ÂN	MT	HD TN
		SL	TL												
Một	152	T	SL	66	86	85		62			74	68	67	62	71
			TL	43,4	56,6	55,9		40,8			48,7	44,7	44,1	40,8	46,7
		H	SL	82	62	67		86			78	84	85	90	81
			TL	53,9	40,8	44,1		56,6			51,3	55,3	55,9	59,2	53,3
		C	SL	4	4	0		4			0	0	0	0	0
			TL	2,6	2,6	0,0		2,6			0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Hai	176	T	SL	74	100	87		71			89	82	78	73	84
			TL	42,0	56,8	49,4		40,3			50,6	46,6	44,3	41,5	47,7
		H	SL	102	76	89		105			87	94	98	103	92
			TL	58,0	43,2	50,6		59,7			49,4	53,4	55,7	58,5	52,3
		C	SL	0	0	0		0			0	0	0	0	0
			TL	0,0	0,0	0,0		0,0			0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Ba	170	T	SL	70	92	89		68	72	96	90	82	76	71	88
			TL	41,2	54,1	52,4		40,0	42,4	56,5	52,9	48,2	44,7	41,8	51,8
		H	SL	99	77	81		101	77	74	80	88	94	99	82
			TL	58,2	45,3	47,6		59,4	45,3	43,5	47,1	51,8	55,3	58,2	48,2
		C	SL	1	1	0		1	1	0	0	0	0	0	0
			TL	0,6	0,6	0,0		0,6	0,6	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Bốn	190	T	SL	75	93	100	98	75	80	106	101	93	84	80	99
			TL	39,5	48,9	52,6	51,6	39,5	42,1	55,8	53,2	48,9	44,2	42,1	52,1
		H	SL	114	96	90	92	114	109	84	89	97	106	110	91
			TL	60,0	50,5	47,4	48,4	60,0	57,4	44,2	46,8	51,1	55,8	57,9	47,9
		C	SL	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0
			TL	0,5	0,5	0,0	0,0	0,5	0,5	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Năm	198	T	SL	72	91	110	108	76	80	106	118	96	88	84	104
			TL	36,4	46,0	55,6	54,5	38,4	40,4	53,5	59,6	48,5	44,4	42,4	52,5
		H	SL	126	107	88	90	122	118	92	80	102	110	114	94
			TL	63,6	54,0	44,4	45,5	61,6	59,6	46,5	40,4	51,5	55,6	57,6	47,5
		C	SL	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
			TL	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0

* Hoàn thành chương trình lớp học và chương trình tiểu học:

TT	Khối	Số	Hoàn thành		Chưa hoàn thành		Ghi chú
			SL	TL	SL	TL	
1	Một	152	150	98,7	4	2,0	
2	Hai	176	176	100,0	0	0,0	
3	Ba	170	169	99,4	1	0,6	
4	Bốn	190	189	99,5	1	0,5	
5	Năm	198	198	100,0	0	0,0	HTCTTH
Toàn trường		886	882	99,5	6	0,6	

** Khen thưởng cuối năm học:*

T T	Khối	Số	Danh hiệu						Khen thưởng				Ghi chú
			HSXS		HSTB		Thư khen		Cấp trên (Huyện, TP, QG, QT)		Cấp trường		
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	
1	Một	152	54	35,5	8	5,3	12	7,9	73	48,0	54	35,5	
2	Hai	176	60	34,1	7	4,0	14	8,0	77	43,8	60	34,1	
3	Ba	170	58	34,1	6	3,5	16	9,4	75	44,1	58	34,1	
4	Bốn	190	60	31,6	7	3,7	24	12,6	78	41,1	60	31,6	
5	Năm	198	58	29,3	6	3,0	26	13,1	74	37,4	58	29,3	
	Tổng	886	290	32,7	34	3,8	92	10,4	377	42,6	290	32,7	

d. Sách và thiết bị giáo dục:

+ SGK: Đảm bảo 100% GV có đủ sách, tài liệu phục vụ giảng dạy. 100% HS đến trường đều có đủ SGK.

+ Thiết bị dạy học: đảm bảo theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu quy định tại Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành danh mục thiết bị tối thiểu lớp 1, 2, 3, 4, 5.

e. Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn:

+100% HS khuyết tật được ra lớp học hoà nhập.

+ 100% HS có hoàn cảnh khó khăn được GVCN quan tâm, nhà trường tặng quà nhân các ngày lễ lớn (Khai giảng, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán, tháng vì người nghèo...)

3.2.3 Giáo dục thể chất, ngoại khóa - thực hiện văn minh đô thị - vệ sinh môi trường

- Phối hợp với TT VH-TT huyện dạy bơi cho HS từ lớp 3 đến lớp 5.

- Tổ chức 100% HS lớp 3, 4, 5 tham quan từ 2 đến 3 điểm di tích lịch sử của xã, huyện (Di tích Thạch Sàng, Đền Gióng, đền thờ Cung phi Hoàng hậu Lê Ngọc Hân, ...)

- Thực hiện chủ đề “Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh”: 100% HS tham gia.

- ATGT: 100% HS tham gia các buổi tuyên truyền, thực hiện nghiêm túc Luật ATGT và sử dụng hiệu quả mũ bảo hiểm.

- 100% HS nhà trường không sử dụng các sản phẩm nhựa khó phân hủy, nhựa sử dụng một lần trong các hoạt động của trường, lớp.

- 100% học sinh thực hiện bỏ rác đúng nơi quy định.

3.2.4. Công tác bán trú trường học, bảo hiểm, nước uống

- Bán trú: Kí hợp đồng với Công ty Cổ phần dịch vụ chế biến suất ăn Công nghiệp Hà Nội cung cấp suất ăn sẵn cho học sinh đã được UBND huyện đánh giá, thẩm định (Công ty mang lương thực, thực phẩm nấu tại trường có sự giám sát của nhà trường và Hội cha mẹ học sinh);

- Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Bảo hiểm y tế: 100% HS tham gia; BHYTD tự nguyện: 90% HS tham gia.

- Nước uống: Ký hợp đồng với Công ty TNHH kinh doanh thương mại Phúc Linh cung cấp nước uống tinh khiết cho học sinh (cơ sở đã được UBND huyện Gia Lâm đánh giá, thẩm định).

3.2.5. Công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn quốc gia, công tác ISO trường học

- Thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng.

- Duy trì và giữ vững trường chuẩn quốc gia mức 1. Phần đầu đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2025.

- Cập nhật các quy trình ISO theo quy định. trường xếp loại tốt về thực hiện quy trình ISO.

3.2.6. Các chỉ tiêu khác

- Thư viện: đạt Thư viện mức độ 2.

- Công tác y tế, Chữ thập đỏ: xếp loại Tốt

- Kiểm tra toàn diện GV: 10 đồng chí (xếp loại tốt: 08, khá: 02)

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Theo phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học *(phụ lục 1.2)*

2.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.

Tổ chức hoạt động trông giữ cuối buổi và các Câu lạc bộ theo nhu cầu và sở thích của học sinh *(phụ lục 1.3)*

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024 - 2025

Thực hiện khung thời gian năm học 2024-2025 theo Quyết định số 4354/QĐ-UBND, ngày 20/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Ngày tựu trường: 29/8/2024 (thứ Năm), riêng lớp 1 vào ngày 22/8/2024 (thứ Năm).

- Khai giảng: 05/9/2024 (thứ Năm). Ngày bắt đầu HKI 05/9/2024 (thứ Năm). Kết thúc HKI 16/01/2025 (thứ Năm). Nghỉ HKI 17/01/2025 (thứ Sáu)

- Bắt đầu HKII 20/01/2025 (thứ Hai). Kết thúc HKII 29/5/2025 (thứ Sáu). Kết thúc năm học 30/5/2025 (thứ Sáu).

* Các ngày nghỉ trong năm học

- Thực hiện các ngày nghỉ lễ, tết trong năm học theo qui định của Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn. Nếu ngày nghỉ trùng vào ngày nghỉ cuối tuần thì được nghỉ bù theo qui định. Ngoài ra, nhà trường dự kiến các ngày tổ chức các hoạt động khác, cụ thể:

STT	Nội dung	Thời gian nghỉ	Dự kiến dạy bù
1	Hội nghị viên chức năm học	11/10/2024 (dự kiến)	Thực hiện trong tuần từ ngày 07-11/10/2024
3	Hoạt động tham quan, ngoại khóa	Dự kiến mỗi học kì 01 ngày	Thực hiện theo kế hoạch được phê duyệt của lãnh đạo PGD&ĐT (căn cứ vào tình hình thực tế)

- Khi thực hiện nghỉ lễ (nghỉ bù), các tiết học theo Thời khóa biểu của môn học chính khóa sẽ được giáo viên thực hiện dạy bù vào các tiết bồi dưỡng, hỗ trợ kiến thức trong tuần, tùy theo thực tế; và phải được thể hiện trong kế hoạch tuần của giáo viên.

* Tổ chức sinh hoạt chuyên môn của các tổ khối

Sinh hoạt định kì theo quy định 2 tuần/lần vào tuần chẵn. Cụ thể:

+ Tổ 1, 2, 3, 4, 5: Sinh hoạt vào tiết 3, 4, 5 chiều thứ 6 tuần chẵn.

+ Tổ chuyên biệt: Sinh hoạt vào Tiết 3, 4, 5 chiều thứ 6 tuần 2, 4 của tháng hoặc sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường của cụm Bắc Đuống.

Tại trường Tiểu học Ninh Hiệp, thời gian thực hiện chương trình năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

3.1. Đối với khối 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần học trong năm học (*phụ lục 1.4.1*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (*có văn bản kèm theo*)

3.2. Đối với khối 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần học trong năm học (*phụ lục 1.4.2*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (*có văn bản kèm theo*)

3.3. Đối với khối 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần học trong năm học (*phụ lục 1.4.3*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (*có văn bản kèm theo*)

3.4. Đối với khối 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần học trong năm học (*phụ lục 1.4.4*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (*có văn bản kèm theo*)

3.5. Đối với khối 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần học trong năm học (*phụ lục 1.4.5*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (*có văn bản kèm theo*)

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

- Duy trì công tác vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án đảm bảo sức khỏe cho học sinh, giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh

lý học sinh đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

- Tiếp tục tổ chức, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích.

1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện CTGDPT cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, CSVC, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm, các môn học tự chọn (Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2) theo quy định của CTGDPT cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

c) Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

**** Dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em”***

Tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác nhằm đảm bảo nguyên tắc xây dựng chương trình của môn học và được tổ chức đánh giá kết quả học tập của học sinh như các mạch nội dung khác trong CTGDPT 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

** Tổ chức dạy học giáo dục địa phương*

Triển khai thực hiện Tài liệu Giáo dục địa phương (GDĐP) lớp 1, 2, 3, 4 đã được phê duyệt. Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung GDĐP tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/07/2021 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh việc quán triệt, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo CTGDPT phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học, lớp học.

d) Triển khai giáo dục STEM

- Thực hiện công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/03/2023 của Bộ GDĐT, Công văn số 1099/SGDĐT-GDTH ngày 11/4/2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học.

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong CTGDPT 2018, cụ thể: xây dựng kế hoạch, tham gia và tổ chức hội nghị tập huấn, triển khai thực hiện đến tất cả các khối lớp bảo đảm chất lượng và yêu cầu, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương. Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

1.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Dạy học Ngoại ngữ, Tin học

Tổ chức dạy học bắt buộc môn Ngoại ngữ, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5; Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), bố trí giáo viên linh hoạt, hợp lý, hiệu quả bảo đảm tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học theo quy định; tham mưu các cấp quản lý thực hiện phương án phối hợp với các tổ chức, cá nhân có chức năng, năng lực cung cấp dịch vụ để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bảo đảm thực hiện chương trình môn học.

**** Dạy học Tiếng Anh (Ngoại ngữ 1)***

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Lựa chọn môn Tiếng Anh để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có của ngành Giáo dục, địa phương và cơ sở giáo dục, bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

**** Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học***

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong CTGDPT; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học.

1.4. Thực hiện giáo dục công bằng trong tiếp cận giáo dục

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh

được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

1.5. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Tiếp tục thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới hoạt động tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học. Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

- Nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT (Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>) để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Từng tổ chuyên môn tập trung xây dựng chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, tích cực áp dụng phương pháp *Bàn tay nặn bột* và vận dụng các kĩ thuật dạy học mới: *kĩ thuật khăn trải bàn, kĩ thuật mảnh ghép, kĩ thuật hỏi chuyên gia, ...* vào dạy học nhằm phát triển năng lực cho học sinh. Qua mỗi tiết chuyên đề, giáo viên cần mạnh dạn trao đổi, bàn bạc rút kinh nghiệm và ứng dụng linh hoạt vào công tác giảng dạy của mình.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh. Trong các giờ dạy, giáo viên vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức, đồng thời tổ chức tốt các hoạt động để mọi học sinh phải được tham gia các hoạt động, được trải nghiệm, ... nhằm phát triển các năng lực chung và các năng lực đặc thù môn học.

- Tích cực sử dụng đồ dùng dạy học, ứng dụng triệt để CNTT vào công tác soạn, giảng, khai thác tài liệu, hình ảnh minh họa một cách hợp lý cho bài dạy. Khuyến khích sử dụng các phần mềm dạy học, thiết bị điện tử.

- Chú trọng việc xây dựng nề nếp học tập cho học sinh, tổ chức hợp lý các hoạt động học tập để giúp học sinh phát huy khả năng của mình như: hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm, tổ chức các trò chơi học tập trong giờ học, trong các chương trình giao lưu giữa các khối lớp...

- Nâng cao hiệu quả sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn bằng cách tăng cường đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt, phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn (*xây dựng nội dung, lịch làm việc, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, ...*). Tăng cường tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để tạo cơ hội cho giáo viên trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Thường xuyên rút kinh nghiệm lẫn nhau về phong cách và cách sử dụng ngôn ngữ khi lên lớp; luôn phát huy vai trò chủ đạo, thân thiện với học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích, tạo niềm tin cho các em phấn đấu vươn lên trong học tập, rèn luyện; sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, sinh động, dễ hiểu. Sử dụng phương pháp dạy học linh hoạt, sáng tạo, sát đối tượng.

- Tham gia đầy đủ và tích cực các buổi chuyên đề, tập huấn giáo dục STEM, tập huấn đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực cho học sinh do Sở GD&ĐT Hà Nội và Phòng GD&ĐT Gia Lâm tổ chức để nắm vững được mục tiêu yêu cầu, cách thức đổi mới.

- Chú trọng tổ chức cho giáo viên nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, sáng kiến cải tiến; quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán mỗi tổ, mỗi môn.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ GD&ĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các nhà trường cần xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ Giáo dục Đào tạo.

1.6. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

- Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022-2025, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

1.7. Tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày, công tác bán trú và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày: sắp xếp Thời khóa biểu khoa học, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học; không giao bài tập về nhà cho học sinh tiểu học.

- Tổ chức bán trú: Xây dựng kế hoạch với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, CMHS và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học

buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. Việc tổ chức hoạt động bán trú bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa cho học sinh. Tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh, ... theo quy định của các cấp.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019. Cụ thể là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.8. Tổ chức các cuộc thi

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi gắn với Hội giảng (Hội giảng chào mừng 20/11 và Hội giảng mùa Xuân) với tinh thần dạy đủ môn ở các khối lớp theo Thông tư 22/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông và động viên 100% giáo viên tham gia. Thông qua Hội thi, hội giảng, chuyên đề, cử chọn và bồi dưỡng giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện.

- Khuyến khích, động viên CB, GV, HS tham gia đầy đủ các cuộc thi do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Các cuộc thi vẽ, ý tưởng trẻ thơ, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, an toàn giao thông; Giao lưu Olympic Tiếng Anh học sinh tiểu học cấp huyện, Thành phố; cuộc thi “Sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi”...

- Tiếp tục tổ chức sân chơi “Rung chuông vàng” và những sân chơi bổ ích cho học sinh trên tinh thần tự nguyện, không thu phí, không đánh giá thi đua, không thành lập đội tuyển ôn luyện gây áp lực cho học sinh.

2. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả các thiết bị được cấp mới và các thiết bị đã có từ những năm học trước:

+ Công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường.

+ Hiệu trưởng giao đồng chí cán bộ phụ trách đồ dùng thiết bị chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch quản lí, sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học.

+ Các tài sản được giao cụ thể cho các đối tượng sử dụng. Yêu cầu trong quá trình sử dụng phải bảo quản, giữ gìn, đồng thời đề xuất thay thế hoặc bổ sung khi cần.

+ Các phòng học tin học, tiếng Anh, âm nhạc có nhật ký theo dõi tình trạng máy móc, thiết bị trong phòng.

+ Khuyến khích giáo viên, học sinh sưu tầm, tự làm đồ dùng dạy học và thường xuyên sử dụng đồ dùng dạy học tự làm một cách hiệu quả.

- Giao nhiệm vụ cho nhân viên thiết bị đồ dùng thực hiện kiểm tra việc khai thác sử dụng thiết bị dạy học của GV hàng tháng. Ban giám hiệu kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học trong các tiết học một cách thiết thực và hiệu quả qua các tiết dự giờ đột xuất, các tiết chuyên đề, tiết thi giáo viên giỏi. Rà soát thiết bị theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

- Tăng cường việc sử dụng các thiết bị dạy học, đặc biệt là các thiết bị dạy học hiện đại như máy tính, máy chiếu, máy chiếu đa vật thể, ... trong các tiết học một cách thiết thực và hiệu quả.

- Định kì, rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CTGDPT 2018, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường CSVC.

2.2. Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học, nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học.

- Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; **xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định**; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, **đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến**; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Xây dựng mô hình thư viện thân thiện trong khuôn viên vườn trường, mở các tủ sách tất cả các ngày trong tuần, đặt các tủ sách, giá sách tại lớp, ...

Hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học.

- Tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3. Thực hiện công tác xây dựng đội ngũ

3.1. Đảm bảo về số lượng

Rà soát cơ cấu giáo viên, nhân viên theo biên chế được UBND huyện Gia Lâm giao để đề xuất tuyển đủ số người theo vị trí việc làm. Từ đó phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV trong nhà trường đảm bảo phù hợp chuyên môn.

3.2. Đảm bảo về chất lượng

- Tổ chức cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên kí cam kết thực hiện đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các quy định của thành phố, của huyện; các quy định của Ngành, của cơ quan đơn vị. Ban giám hiệu phân công rõ người, rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm, tăng cường hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Rà soát đổi chiều khung năng lực vị trí việc làm; động viên, khuyến khích và tạo điều kiện để CB, GV, NV tiếp tục tham gia học tập nâng chuẩn trình độ được đào tạo.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và CNTT cho GV, NV. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các kĩ năng tổ chức giảng dạy và kiểm tra đánh giá học sinh. Quan tâm tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tự bồi dưỡng, tạo điều kiện cho các tổ trưởng chuyên môn tham gia các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ.

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng và hướng dẫn GV về phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; hình thức tổ chức dạy học; xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo, tăng cường tính trải nghiệm cho HS thông qua các hoạt động dạy học, tiến trình dạy học. Hướng dẫn GV tham gia sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn để có những biện pháp giải quyết.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho cán bộ quản lí và đội ngũ giáo viên về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt quan tâm lựa chọn, bồi dưỡng chuyên môn đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 chuẩn bị tốt cho năm học 2024-2025.

- Tập trung mở các lớp học bồi dưỡng cho giáo viên kỹ năng soạn giảng trên các phần mềm dạy học phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Yêu cầu 100% CB, GV, NV vận dụng tốt các kỹ năng đã được tập huấn về phòng chống ma túy, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại trẻ em để xử lý các công việc thường ngày, giúp cho bản thân và cộng đồng tránh xa tệ nạn xã hội, đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Tham gia đầy đủ và hiệu quả các chuyên đề do Sở GD&ĐT Hà Nội, Phòng GD&ĐT Gia Lâm thực hiện. Chú trọng việc lựa chọn, phân công giáo viên giảng dạy và chủ nhiệm lớp; quan tâm động viên, thường xuyên dự giờ và tư vấn chuyên môn nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Ban giám hiệu, tổ chuyên môn thường xuyên tổ chức các chuyên đề dạy học, trong đó tập trung quan tâm đến chuyên đề ở tất cả nội dung các môn học; tổ chức hội giảng, dự giờ đánh giá trao đổi tiết dạy thực hiện đổi mới phương pháp dạy học (mỗi giáo viên dạy để BGH và đồng nghiệp dự ít nhất 2 tiết/năm, dự giờ đồng nghiệp 25-27 tiết/năm; Ban giám hiệu dạy 2 tiết/tuần). Chủ động đăng kí và tham gia các chuyên đề cho cụm chuyên môn Bắc Đống và Huyện tổ chức.

- Thực hiện đúng qui định về việc sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, đảm bảo chất lượng. Tăng cường tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để cùng rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện. Tăng cường công tác đào tạo và bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho giáo viên; tăng cường kỷ luật kỷ cương trong hoạt động dạy học.

3.3. Đảm bảo về chế độ, chính sách

- Quan tâm chế độ làm việc, đảm bảo đáp ứng đầy đủ chế độ chính sách, điều kiện làm việc của CB, GV, NV, tạo động lực làm việc cho GV.

- Khen thưởng, động viên kịp thời, giới thiệu gương điển hình tiên tiến của trường trong các cuộc họp, trên các bài viết về gương điển hình, trên Website của nhà trường.

- Lập danh sách CB, GV, NV có thành tích xuất sắc để đề nghị cấp trên khen thưởng kịp thời.

4. Các giải pháp về công tác quản lý, tổ chức

- Căn cứ vào kết quả năm học 2023 - 2024, cá nhân và các tổ đăng kí chỉ tiêu của các tổ chuyên môn, Liên tịch nhà trường chủ động xây dựng chỉ tiêu thi đua thực hiện trong năm học 2024 - 2025.

- Xây dựng, bổ sung và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, quy chế chỉ tiêu nội bộ, quy chế làm việc, quy chế thi đua khen thưởng trong trường học.

Thực hiện đúng chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên; quan tâm chế độ làm việc của GV, NV (phương tiện, chế độ chính sách, tạo động lực làm việc, đời sống vật chất và tinh thần...).

- Thực hiện nghiêm túc công tác thu - chi, quản lý dạy thêm học thêm theo đúng văn bản hướng dẫn. Khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm dạy học, quản lý tài sản, tài chính, quản lý thư viện, quản lý nhân sự.

- + Căn cứ vào hướng dẫn và những quy định về công tác thu chi trong năm học, Hiệu trưởng, kế toán chủ động xây dựng kế hoạch thu chi của trường. Báo cáo, lấy ý kiến, hoàn chỉnh và thông qua các kế hoạch chi tiêu, dự toán trước toàn thể hội đồng sư phạm nhà trường.

- + Đối với những khoản thu theo thỏa thuận thực hiện đúng quy trình. Từ bước xây dựng dự toán đến vận động thu và kế hoạch chi phải được sự thống nhất trong 100% cha mẹ học sinh.

- + Công khai trước Hội đồng, trước toàn thể cha mẹ học sinh về những khoản thu trong năm. Niêm yết công khai các khoản thu tại bảng tin nhà trường và bảng công khai. Đăng trên cổng thông tin điện tử của nhà trường các kế hoạch và nội dung thông báo thu chi.

- + Thực hiện chi theo kế hoạch, thực hiện công khai theo luật định.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo đúng thời gian quy định: Sơ kết công tác tháng ngày 23 hàng tháng; phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên ngày 25 hàng tháng; báo cáo đột xuất khi có vụ việc. Giao đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách hoạt động thông tin báo cáo.

- Tổ chức cho học sinh khối 3, 4, 5 tham quan khu di tích lịch sử Thạch Sàng, Đền Gióng hoặc đền thờ Cung phi Hoàng hậu Lê Ngọc Hân. Sau tham quan, tổ chức cho học sinh viết bài thu hoạch, có đánh giá và khen thưởng.

- Tiếp tục thực hiện công tác phổ cập bơi. Thực hiện tuyên truyền và phát phiếu đăng kí tới gia đình các học sinh. Chủ động xây dựng thời khóa biểu các lớp, phân công giáo viên tham gia hỗ trợ công tác quản lý học sinh trong những buổi có lịch bơi.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh, tạo nề nếp, ý thức, thói quen trong thực hiện các quy định của xã hội, đặc biệt là thực hiện Luật giao thông, giữ vệ sinh cá nhân, chú trọng công tác đảm bảo an toàn vệ sinh phòng dịch, các bệnh theo mùa.

- Tiếp tục thực hiện mô hình quản lý và tổ chức giao nhận suất ăn đóng sẵn trong nhà trường, đảm bảo quy chuẩn, an toàn thực phẩm theo chỉ đạo của

UBND huyện Gia Lâm. Chủ động phối hợp với đơn vị cung cấp suất ăn Công nghiệp Nam Hà Nội. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát của cha mẹ học sinh trong công tác tổ chức ăn bán trú tại trường cho học sinh. Hàng ngày cử giáo viên, nhân viên giám sát từ khâu giao nhận, kiểm tra định lượng thức ăn chín, lưu mẫu thức ăn theo qui định.

- Đảm bảo các điều kiện an toàn cho học sinh khi đến trường:

+ Giao nhân viên bảo vệ, lao công thường xuyên rà soát kiểm tra các khu vực công cộng có nguy cơ mất an toàn như: lan can, tường rào, dây điện, bể nước, cống ngầm, nhà vệ sinh... Trường hợp có nguy cơ gây tai nạn phải được thông báo và kịp thời khắc phục ngay. Giáo viên chủ nhiệm và phụ trách phòng bộ môn hướng dẫn học sinh thực hiện nội qui phòng học, giữ gìn và sử dụng đồ dùng thiết bị học tập đúng chức năng.

+ Xây dựng quy trình quản lý học sinh trong suốt thời gian học tập và sinh hoạt tại trường. Trong đó phân công rõ nhiệm vụ trách nhiệm của từng cá nhân trong suốt quá trình từ khi tiếp nhận cho tới khi trả trẻ về cho gia đình. Thông báo rộng rãi quy trình này đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh để cùng phối hợp, giám sát thực hiện, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho học sinh.

- Tổ chức và tham gia các cuộc thi, sân chơi trí tuệ:

+ Giao đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách toàn bộ các cuộc thi của giáo viên; sân chơi trí tuệ, các cuộc thi của học sinh.

+ Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn tổ chức củng cố kiến thức và ôn luyện các nội dung phù hợp với từng hoạt động.

+ Nhà trường chủ động dành kinh phí cho các cuộc thi chính thống được tổ chức. Khuyến khích động viên học sinh tham gia các cuộc giao lưu quốc tế trong nhiều lĩnh vực khác nhau.

5. Các giải pháp xây dựng "Trường học Hạnh phúc"

- Làm tốt công tác tuyên truyền trong cộng đồng, tới cha mẹ học sinh, trong tập thể sư phạm nhà trường.

- Quan tâm tới các điều kiện cơ bản về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, mức độ an toàn trong học tập và sinh hoạt của học sinh tại nhà trường.

- Thực hành đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường các hoạt động trải nghiệm cho học sinh, tăng tính kết nối và tương tác giữa thầy cô và học sinh.

- Xây dựng văn hóa nhà trường, ứng xử sư phạm, tạo dựng các hành vi ứng xử chuẩn mực của thầy cô có đạo đức trong sáng, lòng yêu nghề và sự tận

tâm, tận lực với học sinh, tâm huyết với sự nghiệp trồng người. Đảm bảo mỗi học sinh phải được an toàn khi đến trường, được yêu thương, tôn trọng, được thể hiện giá trị mỗi cá nhân, được lắng nghe và chia sẻ.

- Tổ chức đánh giá sơ kết rút kinh nghiệm cuối tháng, cuối kì, cuối năm học.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

- Thực hiện đầy đủ công tác công khai các nội dung hoạt động của nhà trường trên bảng tin, cổng thông tin điện tử, Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lí các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lí thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường; Hiệu trưởng là người trực tiếp và chịu trách nhiệm về phát ngôn và cung cấp thông tin của nhà trường đến các cấp chính quyền và cơ quan báo chí.

- Đội ngũ nhà giáo thường xuyên chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của nhà trường, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. KẾ HOẠCH CỤ THỂ TỪNG THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Người thực hiện
9/2024	- Ôn định tổ chức, hoàn thành biên chế lớp học.	BGH
	- Thực hiện ngày “ <i>Toàn dân đưa trẻ đến trường</i> ” và khai giảng năm học mới	BGH, GV
	- Tạo điều kiện cho GV dự đầy đủ các chuyên đề của Huyện. Tổ chức chuyên đề đổi mới PPDH theo hướng phát huy năng lực của HS ở các môn học tất cả các khối lớp, đặc biệt là lớp 5, chuyên đề GD STEM, giáo dục kĩ năng công dân số.	BGH, TTCM
	- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng tháng ATGT và dạy ATGT cho HS.	TPT, GV
	- Chỉ đạo tổ chức dạy giáo dục địa phương, tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho HS.	BGH, GV

	<ul style="list-style-type: none"> - Kiện toàn các loại hồ sơ sổ sách, kế hoạch, - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn, giáo dục STEM và các hoạt động GD khác. - Xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động phòng chống tai nạn thương tích, chương trình y tế học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, ... - Tổ chức đại hội chi đội, liên đội. - Tổ chức vui Tết Trung thu cho học sinh. - Xây dựng các quy trình ISO và đánh giá nội bộ theo kế hoạch. 	<p>BGH, GV BGH BGH TPT, BGH TPT, BGH VT</p>
10/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch năm học, tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2024-2025. - Tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống cho HS nhân ngày Giải phóng Thủ đô, chú ý tới việc cho HS tham gia các trò chơi dân gian trong các tiết HĐTT (theo khối lớp). Tổ chức tuần lễ học tập suốt đời. - Tổ chức hội giảng, thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, tiếp tục tổ chức các chuyên đề dạy học theo kế hoạch. - Triển khai giảng dạy bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh thủ đô”. - Tăng cường bồi dưỡng học sinh có năng lực vượt trội. Quan tâm phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về năng lực, chưa hoàn thành nhiệm vụ môn học. - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các hoạt động GD khác. - Kiểm tra nội bộ trong trường theo kế hoạch. - Thực hiện chuyên đề cụm chuyên môn, tham gia chuyên đề cấp huyện, cấp thành phố. - Tổ chức Hội nghị CMHS đầu năm. Kiện toàn BDD CMHS nhà trường. 	<p>BGH BGH, GV BGH, GV GV GV BGH, TTCM BGH BGH BGH</p>

11/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động Giáo dục truyền thống “Tôn sư trọng đạo” nhân ngày 20/11. - Tiếp tục hội giảng chào mừng ngày nhà giáo VN 20/11. Tham gia thi giáo viên dạy giỏi, GV chủ nhiệm giỏi cấp huyện. - Ôn tập, kiểm tra định kỳ giữa kỳ I đối với khối 4, 5. - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các hoạt động GD khác. - KT công nhận PC GDTH đúng độ tuổi mức độ 3-XMC mức độ 2. - Đánh giá thi đua đợt 20/11: nề nếp lớp, VSCĐ, hồ sơ chuyên môn, các cuộc thi... - Tổ chức tham quan, ngoại khóa (đợt I) cho học sinh - Khảo sát chất lượng buổi 2/ngày. 	<p>TPT, GV</p> <p>BGH</p> <p>PHT,TTTCM PHT</p> <p>BGH</p> <p>BTĐ</p> <p>BGH,TTTCM TTTCM</p>
12/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động Giáo dục truyền thống nhân ngày Quốc phòng toàn dân 22/12. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề các môn học. - Khảo sát chất lượng chữ viết học sinh. - Ôn tập, kiểm tra định kỳ cuối kỳ I. - Tổ chức sân chơi “Rung chuông vàng” cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5. - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các hoạt động GD khác. - Đánh giá tổng kết thực hiện công tác áp dụng Hệ thống ISO 9001: 2015 đối công tác quản lý và giảng dạy tại nhà trường 6 tháng cuối năm. 	<p>TPT</p> <p>BGH,GV TTTCM GV BGH</p> <p>BGH,GV BGH</p> <p>BGH,VT</p>
01/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập, kiểm tra và sơ kết cuối kỳ I. - Kiểm tra hồ sơ giáo viên, VSCĐ cuối kỳ I - Hoàn thành hồ sơ, các loại báo cáo học kì I. Nộp báo cáo cuối HKI theo quy định. - Thực hiện chương trình kì II - Thi trạng nguyên Tiếng Việt cấp trường. - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các hoạt động GD khác. - Tham gia chuyên đề các môn cấp cụm. - Tổ chức cho HS tham gia ngày hội trò chơi dân gian 	<p>BGH,GV PHT,TTTCM BGH,GV</p> <p>GV PHT,GV BGH</p> <p>GV BGH,GV</p>

02/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phát động thi đua: “Mừng Đảng, mừng xuân”. - Tổ chức chuyên đề cấp trường các khối lớp, tham gia chuyên đề cấp cụm, cấp huyện... - Tổ chức hội giảng mùa xuân (Mỗi GV 01 tiết). - Thi Olympic tiếng Anh cấp huyện, TP - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các hoạt động GD khác. - Tổ chức hoạt động tham quan ngoại khóa (Đợt II) hoặc Hội chợ quê cho học sinh. - Thực hiện tự kiểm định chất lượng, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá để đề nghị đánh giá ngoài, công nhận lại trường chuẩn quốc gia 	<p>TPT BGH</p> <p>BGH,GV PHT,GVTA PHT,TTCM</p> <p>BGH BGH, GVCN HĐTĐG</p>
3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày 26/3: Tổ chức Ngày hội thiếu nhi vui khỏe, Kết nạp Đội viên. - Ôn tập, KT định kỳ giữa kỳ II đối với khối 4, 5. - Tổ chức sân chơi “Ring the Golden Bell” cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5. - Kiểm tra YTHĐ, VSMT, phòng chống dịch bệnh. - Sắp xếp minh chứng và chuẩn bị mọi điều kiện cho kiểm định chất lượng, công nhận lại trường chuẩn quốc gia. - Xét duyệt SKKN cấp trường nộp về PGD. 	<p>TPT</p> <p>TTCM,GV PHT</p> <p>BGH,NVYT HĐTĐG</p> <p>HĐKH</p>
4/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia thi Tin học trẻ cấp Huyện, Thành phố. - Tổ chức các chuyên đề ở các môn học trong tất cả các khối lớp. - Tổ chức ngày hội đọc sách. - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các hoạt động GD khác. - Kiểm tra hoạt động thư viện. - Đón đoàn đánh giá ngoài kiểm định chất lượng, công nhận lại trường chuẩn quốc gia. 	<p>GV Tin PHT,GV</p> <p>TPT,NVTV BGH</p> <p>TV HĐTĐG</p>

5/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Các khối lớp hoàn thành chương trình. - Chỉ đạo ôn tập cho học sinh và tổ chức KT cuối năm học nghiêm túc. - Kiểm tra đánh giá chất lượng cuối năm các lớp. - Hoàn thành hồ sơ các lớp cuối năm. - Duyệt kết quả + học bạ các lớp. - Kiểm tra hồ sơ giáo viên - xếp loại, đánh giá giáo viên cuối năm. - Xét duyệt hoàn thành chương trình tiểu học. - Họp CMHS cuối năm. - Tổng kết năm học. - Triển khai công tác hè, xây dựng KH tuyển sinh. - Nộp báo cáo cuối năm đúng quy định. 	<p>GV BGH BGH,GV CB,GV,NV BGH BGH, TTCM</p> <p>BGH,GVK5 BGH BGH,GV BGH VT</p>
6/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm kê tài sản, trang thiết bị dạy học hiện có của trường trên cơ sở đó có kế hoạch mua sắm bổ sung chuẩn bị cho năm học tiếp theo. - Triển khai hoạt động hè cho GV và HS. - Tổ chức các CLB ở các bộ môn. - Chuẩn bị cho công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2025 - 2026. 	<p>KT,BV</p> <p>TPT BGH BGH</p>
7+8/ 2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hoạt động hè 2025. - Tuyển sinh lớp 1 năm học 2025 - 2026. - Tổng kết hoạt động hè trong học sinh - Kiểm tra CSVC, tu bổ, sửa chữa cải tạo CSVC chuẩn bị cho năm học mới. - Bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hè 2025. - Tiếp thu triển khai Hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở GD&ĐT, PGD&ĐT, triển khai Hướng dẫn nhiệm vụ năm học mới tại trường. - Hoàn thiện hồ sơ công tác tuyển sinh, báo cáo tuyển sinh đúng quy định. - Tổ chức các hoạt động chuẩn bị cho khai giảng năm học mới. 	<p>BGH,TPT BGH TPT BGH</p> <p>PHT</p> <p>CB,GV,NV</p> <p>BGH</p> <p>BGH,GV</p>

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng, triển khai, điều hành, chỉ đạo mọi hoạt động trong nhà trường; phối hợp với địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường trong quá trình thực hiện. Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo dựa vào hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, UBND huyện, Phòng GD&ĐT. Phân công chỉ đạo thực hiện, kiểm tra đánh giá mọi hoạt động trong nhà trường, kịp thời điều chỉnh các nội dung cho phù hợp với thực tế và đảm bảo tính phù hợp, hiệu quả.

2. Phó Hiệu trưởng

Thực hiện nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công. Phụ trách công tác chuyên môn, thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo chuyên môn, kiểm tra giám sát mọi hoạt động chuyên môn, thực hiện nội dung công việc theo sự phân công trực tiếp của hiệu trưởng, chịu trách nhiệm trực tiếp trước Hiệu trưởng về việc triển khai và kết quả các hoạt động trong nhà trường.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch dạy học; phân phối chương trình và các quy định khác của ngành.

Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn định kì 2 tuần/lần và các sinh hoạt khác khi có nhu cầu công việc. Trong các buổi sinh hoạt cần chuẩn bị nội dung họp cụ thể rõ nhiệm vụ trọng tâm, kế hoạch chung của tổ, nội dung cần trao đổi như dạy kiến thức khó, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực và chưa hoàn thành nhiệm vụ môn học, cách đánh giá, nhận xét HS theo các thông tư quy định...

4. Tổng phụ trách Đội

Tham mưu giúp Hiệu trưởng chỉ đạo trực tiếp các hoạt động Đoàn, Đội, hoạt động giáo dục đạo đức trong nhà trường.

Xây dựng nội dung hoạt động từng tuần, tháng, học kỳ, cả năm theo kế hoạch.

Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về nội dung và kết quả công việc được giao.

5. Giáo viên chủ nhiệm

Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường, chủ động đề ra chỉ tiêu biện pháp thi đua của lớp cho phù hợp.

Tích cực tổ chức cho lớp tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường, chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục và giảng dạy HS trong lớp.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, có đủ các loại hồ sơ theo quy định.

Có trách nhiệm hoàn thành các chỉ tiêu văn hóa bộ môn được giao đầu năm học. Tham gia đầy đủ các cuộc họp tổ chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề được phân công.

7. Nhân viên

Các đồng chí nhân viên chủ động xây dựng kế hoạch theo nội dung công việc được phân công phụ trách, phối hợp cùng các đoàn thể và cá nhân trong nhà trường hoàn thành kế hoạch hoạt động giáo dục chung.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025. Đề nghị các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn, các cá nhân xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- CB, GV, NV (để t/hiện);
- BCHCD, Ban ĐDCMHS (để p/hợp);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Đỗ Thị Hồng Hà

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT GIA LÂM